

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM ĐẢO
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2018/HNGĐ-ST
Ngày 30 tháng 3 năm 2018
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Mầu Văn Mùi

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bích Hằng và bà Nguyễn Thị Nhẫn

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Hải Yến, Thư ký tòa án Toà án nhân dân huyện Tam Đảo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên toà: Bà Không Thị Phú Vân, Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 3 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 189/2017/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2017 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2018/QĐXX-ST ngày 22 tháng 02 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn Q, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (Có mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Lưu Bách D, sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn Q, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 30 tháng 9 năm 2017 và những lời khai tiếp theo nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Thanh H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Lưu Bách D kết hôn với nhau ngày 26/8/1995, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T. Sau khi kết hôn chị và anh D ở riêng ngay tại xã T, huyện T. Quá trình vợ chồng chung sống vợ chồng hòa thuận thời gian đầu đến thời gian từ năm 2012 vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cuộc sống vợ chồng không hòa hợp. Anh D không quan tâm gì đến công việc làm ăn cũng như gia đình, có quan hệ bất chính với người con gái khác. Ngoài ra thỉnh thoảng anh uống rượu về còn đánh đập chị.

Vợ chồng hiện nay vẫn ở chung nhà nhưng không quan tâm gì đến nhau. Thời gian tháng 6/2017 chị đã làm đơn xin ly hôn anh D nhưng sau đó chị đã rút đơn để cố gắng đoàn tụ nhưng anh D không thay đổi. Quá trình vẫn chung sống với anh D mặc dù không còn tình cảm vợ chồng nhưng vì con cái và công việc. Nay con chị đã lấy chồng và chị cũng xác định không còn tình cảm vợ chồng nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh D.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Lưu Huyền T, sinh ngày 28/11/1995. Hiện nay cháu đã trưởng thành và đã kết hôn đang sống cùng nhà chồng. Ly hôn chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản, công nợ, công sức: Chị không yêu cầu giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án anh Lưu Bách D được Tòa án triệu tập, thông báo hợp lệ nhiều lần nhưng anh D vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo đề nghị hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

- Cho chị Nguyễn Thị Thanh H ly hôn anh Lưu Bách D.
- Chị H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Lưu Bách D kết hôn với nhau ngày 26/8/1995, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T trên cơ sở được tự do tìm hiểu và hoàn toàn tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp, tiến bộ. Quá trình chung sống anh D thường xuyên chơi bời, không quan tâm đến công việc và gia đình nên dẫn tới vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, va chạm, cãi cọ. Quá trình giải quyết việc chị H xin ly hôn, anh D biết việc chị H xin ly hôn nhưng anh D không quan tâm và bỏ mặc để chị H tự giải quyết. Thể hiện anh D cũng không còn quan tâm gì đến hạnh phúc gia đình, tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh D là mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận yêu cầu của chị H và cho chị H được ly hôn anh D là phù hợp.

[2] *Về nuôi con chung:* Anh chị có 01 con chung là Lưu Huyền T, sinh ngày 28/11/1995. Hiện nay cháu đã trưởng thành và đã kết hôn đang sống cùng gia đình chồng. Ly hôn chị H không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] *Về tài sản, công nợ, công sức:* Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết đồng thời quá trình giải quyết vụ án anh D vắng mặt không có lý do. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này mà sẽ xem xét giải quyết bằng một vụ án khác khi có yêu cầu.

[4] *Về án phí*: Chị H phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Xử:

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Cho chị Nguyễn Thị Thanh H ly hôn anh Lưu Bách D.

[2] *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Thanh H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0002961 ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Chị H đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

[3] *Về quyền kháng cáo*: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Màu Văn Mùi

